

DỰ THẢO

Ngày 22/9/2026

BÁO CÁO

Đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết quy định trường hợp thăm dò, thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn thành phố

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tiến hành đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết quy định trường hợp thăm dò, thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn thành phố. Kết quả đánh giá như sau:

I. BỐI CẢNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ

1. Bối cảnh trong nước và tình hình thực tế trên địa bàn Thành phố liên quan đến các quan hệ xã hội

Trong quá trình triển khai các dự án đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (PPP), công trình, dự án quan trọng quốc gia, các dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội, công trình xây dựng khẩn cấp, cấp bách, công trình phòng, chống thiên tai và các dự án, công trình khác có nhu cầu sử dụng vật liệu xây dựng, việc bảo đảm nguồn cung vật liệu có ý nghĩa quan trọng đối với tiến độ thực hiện dự án.

Bên cạnh đó, hoạt động khai thác khoáng sản có mối quan hệ với việc sử dụng đất tại khu vực khai thác và khu vực công trình phụ trợ phục vụ hoạt động khai thác. Pháp luật về đất đai đã có quy định về đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản. Trên cơ sở đó, việc xác định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thuộc cơ chế không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất cần được xem xét trong mối quan hệ với quy định của pháp luật về đất đai và thẩm quyền được giao cho Hội đồng nhân dân thành phố theo Luật Phát triển đô thị.

Thực tiễn nêu trên đặt ra yêu cầu xác định rõ mối quan hệ giữa hoạt động khai thác khoáng sản đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép với việc

thực hiện các thủ tục về đất đai, nhất là đối với các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và khoáng sản nhóm IV phục vụ các dự án, công trình trên địa bàn thành phố.

Đồng thời, việc áp dụng cơ chế nêu trên cần bảo đảm không làm thay đổi trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong hoạt động khai thác khoáng sản và không làm giảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Trong bối cảnh thành phố Đồng Nai đang triển khai nhiều dự án đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng và các công trình phát triển kinh tế - xã hội có nhu cầu về vật liệu xây dựng, việc nghiên cứu, xác định cụ thể các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và khoáng sản nhóm IV được áp dụng cơ chế không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất là cần thiết. Việc quy định rõ phạm vi, đối tượng và điều kiện áp dụng sẽ góp phần bảo đảm nguồn cung vật liệu phục vụ các dự án, công trình, giảm thời gian thực hiện thủ tục hành chính, đồng thời bảo đảm quản lý chặt chẽ tài nguyên khoáng sản, đất đai, bảo vệ môi trường và quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.

2. Các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước liên quan đến quan hệ xã hội

Chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước xác định yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên; phát huy nguồn lực đất đai, khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời bảo đảm quản lý chặt chẽ tài nguyên, bảo vệ môi trường và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

Đối với hoạt động khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng, chính sách của Nhà nước đặt ra yêu cầu vừa bảo đảm khai thác, sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên phục vụ phát triển kết cấu hạ tầng, các dự án, công trình phát triển kinh tế - xã hội, vừa bảo đảm tuân thủ các quy định về quản lý khoáng sản, đất đai, bảo vệ môi trường và cải tạo, phục hồi môi trường. Việc cơ chế đặc thù cho phép các dự án khai thác khoáng sản nhóm III (làm vật liệu xây dựng thông thường) và nhóm IV không phải thực hiện trình tự, thủ tục hành chính trung gian về cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất nhằm mục đích cắt giảm thời gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đẩy nhanh tiến độ cung ứng vật liệu cho các công trình trọng điểm. Tuy nhiên, việc cắt giảm thủ tục hành chính này chỉ giới hạn ở khâu lập hồ sơ thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoàn toàn không đồng nghĩa với việc miễn giảm các khoản thu tài chính.

Theo Luật Phát triển đô thị, Hội đồng nhân dân thành phố được giao quy định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. Quy định này tạo cơ sở pháp lý để thành phố xác định cụ thể các trường

hợp được áp dụng cơ chế nêu trên, phù hợp với điều kiện thực tế, yêu cầu quản lý trên địa bàn thành phố và trong phạm vi thẩm quyền được giao.

II. THỰC TRẠNG QUAN HỆ XÃ HỘI

1. Quan hệ xã hội chưa có pháp luật điều chỉnh liên quan đến dự thảo Nghị quyết

Pháp luật hiện hành đã có các quy định điều chỉnh hoạt động khai thác khoáng sản, quản lý và sử dụng đất, bảo vệ môi trường và các nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân có liên quan. Tuy nhiên, chưa có quy định cụ thể của thành phố để xác định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền được giao cho Hội đồng nhân dân thành phố.

Quan hệ xã hội cần được điều chỉnh là quan hệ giữa hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường, nhóm IV với việc sử dụng đất tại khu vực khai thác và các khu vực phục vụ hoạt động khai thác, trong các trường hợp thuộc phạm vi dự thảo Nghị quyết.

Theo thực tế, có trường hợp khu vực dự kiến khai thác nằm trên diện tích đất đã được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất hoặc thuộc quyền sử dụng hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân. Hoạt động khai thác trong các trường hợp này có tính chất tạm thời, phục vụ trực tiếp cho công trình, dự án và gắn với yêu cầu bảo đảm nguồn vật liệu xây dựng; sau khi kết thúc hoạt động khai thác, việc sử dụng đất phải được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và các quy định pháp luật có liên quan.

Quan hệ xã hội phát sinh trong trường hợp này bao gồm:

- Quan hệ giữa tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép khai thác khoáng sản với người sử dụng đất hợp pháp; bảo đảm hoạt động khai thác không làm thay đổi quyền sử dụng đất hợp pháp của người sử dụng đất và không làm phát sinh quyền sử dụng đất mới ngoài quy định của pháp luật;

- Quan hệ giữa cơ quan quản lý nhà nước về địa chất, khoáng sản với cơ quan quản lý nhà nước về đất đai trong việc xác định khu vực khai thác, diện tích khai thác và các khu vực phục vụ hoạt động khai thác, bảo đảm việc quản lý khoáng sản và quản lý, sử dụng đất được thực hiện thống nhất;

- Quan hệ giữa tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thực hiện các điều kiện, nghĩa vụ tài chính liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản, sử dụng đất, bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường và các nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;

- Quan hệ trong việc cải tạo, phục hồi môi trường, hoàn trả mặt bằng và tiếp tục sử dụng đất theo mục đích sử dụng đất hợp pháp sau khi kết thúc hoạt động khai thác.

Thực trạng nêu trên cho thấy cần có quy định cụ thể để xác định rõ các trường hợp được áp dụng cơ chế không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo thẩm quyền được pháp luật giao cho Hội đồng nhân dân thành phố, đồng thời bảo đảm không làm giảm trách nhiệm về bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường và các nghĩa vụ khác của tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Lý do cần có quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc ban hành Nghị quyết là cần thiết nhằm cụ thể hóa thẩm quyền được giao cho Hội đồng nhân dân thành phố theo Luật Phát triển đô thị, quy định cụ thể các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường, nhóm IV không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thành phố.

Nghị quyết được ban hành sẽ tạo cơ sở pháp lý thống nhất để các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện; xác định rõ mối quan hệ giữa hoạt động khai thác khoáng sản với việc sử dụng đất trong các trường hợp thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết, qua đó góp phần bảo đảm sự thống nhất trong quá trình tổ chức thực hiện.

Việc cơ chế đặc thù cho phép các dự án khai thác khoáng sản nhóm III (làm vật liệu xây dựng thông thường) và nhóm IV không phải thực hiện trình tự, thủ tục hành chính trung gian về cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất nhằm mục đích cắt giảm thời gian, đơn giản hóa thủ tục hành chính và đẩy nhanh tiến độ cung ứng vật liệu cho các công trình trọng điểm. Tuy nhiên, việc cắt giảm thủ tục hành chính này chỉ giới hạn ở khâu lập hồ sơ thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoàn toàn không đồng nghĩa với việc miễn giảm các khoản thu tài chính.

3. Thẩm quyền ban hành các quy định của pháp luật để điều chỉnh quan hệ xã hội

Việc quy định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường, nhóm IV không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thành phố được thực hiện trên cơ sở thẩm quyền được Luật Phát triển đô thị giao cho Hội đồng nhân dân thành phố.

Theo đó, Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết cụ thể hóa nội dung được giao, xác định phạm vi và điều kiện áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế, yêu cầu quản lý của thành phố và trong phạm vi thẩm quyền được giao.

Ủy ban nhân dân thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết sau khi được Hội đồng nhân dân thành phố thông qua; các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương và tổ chức, cá nhân có liên quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và quy định của pháp luật.

4. Những nội dung khác

Phạm vi của dự thảo Nghị quyết được xác định trên cơ sở nội dung được Luật Phát triển đô thị giao cho Hội đồng nhân dân thành phố tại điểm e khoản 2 Điều 37, tập trung quy định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường, nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất trên địa bàn thành phố, bảo đảm không mở rộng phạm vi ngoài thẩm quyền được giao.

Các điều kiện áp dụng được quy định nhằm bảo đảm hoạt động khai thác khoáng sản thuộc phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết có cơ sở pháp lý theo quy định của pháp luật về địa chất và khoáng sản và pháp luật về đất đai.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá thực trạng quan hệ xã hội nêu trên, Sở Nông nghiệp và Môi trường kiến nghị:

1. Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết quy định trường hợp thăm dò, thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn Thành phố.

2. Sau khi Nghị quyết được ban hành, Ủy ban nhân dân thành phố tổ chức triển khai thực hiện; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và chính quyền địa phương phối hợp thực hiện, theo dõi, kiểm tra và đánh giá tình hình thực tế. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc pháp luật có thay đổi dẫn đến nội dung Nghị quyết không còn phù hợp, kịp thời rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét sửa đổi, bổ sung theo quy định.

Trên đây là Báo cáo đánh giá thực trạng quan hệ xã hội có liên quan đến dự thảo Nghị quyết quy định quy định trường hợp thăm dò, thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn thành phố, Sở Nông nghiệp và Môi trường kính báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND TP (để báo cáo);
- Sở Tư pháp, Sở Tài chính; Sở Công Thương;
- Sở Nội vụ, Sở KH&CN;
- Các Phòng: Pháp chế, Khoáng sản và Thủy lợi;
- Lưu: VT, QH (Nhật Tài)

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

PHỤ LỤC

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 10/02/2022 của Bộ Chính trị về định hướng chiến lược địa chất, khoáng sản và công nghiệp khai khoáng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 xác định tài nguyên địa chất, khoáng sản là nguồn lực quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội; yêu cầu quản lý chặt chẽ, khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả, gắn với bảo vệ môi trường.	Dự thảo quy định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường, nhóm IV không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để phục vụ các công trình, dự án trên địa bàn Thành phố.	Đã thể chế đầy đủ chủ trương về quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường trong pháp luật về địa chất, khoáng sản và pháp luật có liên quan.	Giữ nội dung; bảo đảm việc khai thác, sử dụng khoáng sản đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và gắn với yêu cầu bảo vệ môi trường.
Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới, hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và sử dụng đất xác định đất đai là nguồn lực quan trọng; yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng đất tiết kiệm, bền vững, hiệu quả; hoàn thiện thể chế, chính sách phù hợp với từng đối tượng, loại hình sử dụng đất và đẩy mạnh cải cách hành chính, giảm phiền hà, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về đất đai.	Điều 1, Điều 2 và Điều 3 quy định cơ chế không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất đối với các trường hợp thuộc phạm vi Nghị quyết.	Đã thể chế đầy đủ chủ trương về hoàn thiện chính sách, pháp luật đất đai, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng đất và cải cách thủ tục hành chính về đất đai có liên quan trực tiếp đến dự thảo.	Giữ nội dung; bảo đảm việc áp dụng cơ chế đặc thù phù hợp với yêu cầu quản lý, sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất.
Thông báo số 420-TB/VPTW ngày 17/11/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng về việc kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm về buổi thăm và làm việc với các cơ quan, đơn vị tại công trường Dự án Cảng hàng không quốc tế Long Thành; trong đó có nội dung chỉ đạo “Đề nghị cho tỉnh Đồng Nai được áp dụng một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển về đầu tư, tài nguyên, đất đai, hạ tầng giao thông, đường sắt đô thị,... tương tự như đối với Thành phố Hồ Chí Minh để Đồng Nai có thêm cơ hội huy động nguồn lực, khơi thông các điểm nghẽn, thu	Dự thảo quy định cơ chế đặc thù áp dụng trên địa bàn Thành phố, nhằm tạo điều kiện khai thác nguồn khoáng sản phục vụ các công trình, dự án và tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện thủ tục về đất đai gắn với hoạt động khai thác khoáng sản.	Đã thể chế một phần chủ trương về hoàn thiện cơ chế, chính sách, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tháo gỡ điểm nghẽn để thúc đẩy phát triển Thành phố; việc xử lý mối quan hệ giữa khai thác khoáng sản và thủ tục về đất đai trong các trường hợp đặc thù chưa được thể chế đầy đủ.	Giữ nội dung; bảo đảm cơ chế thực hiện phù hợp với yêu cầu phát triển nhanh, bền vững và định hướng quản lý, sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Thành phố.

CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	CHÍNH SÁCH/QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
hút đầu tư, tạo đột phá, phát triển nhanh, bền vững hơn, phấn đấu thành một cực tăng trưởng của Vùng Đông Nam Bộ bên cạnh Thành phố Hồ Chí Minh, đóng góp lớn hơn vào sự phát triển của đất nước”.			

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Tên gọi của dự thảo Nghị quyết; Điều 1 về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng.	- Luật Địa chất và khoáng sản số 54/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 147/2025/QH15, quy định về hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng và khoáng sản nhóm IV; - Luật Đất đai quy định về sử dụng đất để thăm dò, khai thác khoáng sản. - Điểm e khoản 2 Điều 37 Luật Phát triển đô thị giao Hội đồng nhân dân Thành phố quy định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai. - Luật Tổ chức chính quyền địa phương và Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, trình tự ban hành Nghị quyết.	Có cơ sở pháp lý để xây dựng Nghị quyết; phù hợp với thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố và bám sát chính sách đặc thù về khai thác khoáng sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của Thành phố. Tên gọi và phạm vi điều chỉnh cơ bản phù hợp với nội dung được giao, tập trung quy định các trường hợp thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III, nhóm IV không phải thực hiện thủ tục về đất đai, qua đó làm rõ mối quan hệ giữa hoạt động khai thác khoáng sản với việc thực hiện các thủ tục về đất đai của tổ chức, cá nhân có hoạt động khai thác khoáng sản và các cơ quan, tổ chức có liên quan.	Điều chỉnh tên gọi “Nghị quyết quy định quy định trường hợp thăm dò, thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai trên địa bàn Thành phố”; cập nhật số, ngày của Luật khi ban hành.
Điều 2 quy định trường hợp không phải thuê	Khoản 1a Điều 55 Luật Địa chất và khoáng sản đã được sửa đổi, bổ sung quy định các trường hợp	Nội dung Điều 2 cơ bản phù hợp với chính sách đặc thù và các trường hợp	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Điều 2 bảo đảm thống nhất với quy định

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
đất, chuyển mục đích sử dụng đất	thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng phục vụ các công trình, dự án thuộc phạm vi và điều kiện luật định; đồng thời, pháp luật về đất đai có quy định về việc sử dụng đất để thăm dò, khai thác khoáng sản trong các trường hợp này. Đối với khoáng sản nhóm IV, Luật Địa chất và khoáng sản và các văn bản quy định chi tiết cũng có quy định về các trường hợp, điều kiện khai thác phục vụ công trình, dự án.	được pháp luật về địa chất, khoáng sản và đất đai quy định, phù hợp với yêu cầu thực tiễn trong việc tạo điều kiện sử dụng nguồn khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ các công trình, dự án trên địa bàn Thành phố.	của Luật Địa chất và khoáng sản, pháp luật về đất đai và các quy định pháp luật có liên quan.
Điều 3 quy định các điều kiện áp dụng đối với trường hợp khai thác khoáng sản theo Điều 2	Luật Địa chất và khoáng sản, các văn bản quy định chi tiết và pháp luật về đất đai quy định về điều kiện, giấy phép, hồ sơ, trình tự thực hiện hoạt động khai thác khoáng sản; quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất; việc sử dụng đất để thăm dò, khai thác khoáng sản; trách nhiệm bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường và thực hiện các nghĩa vụ tài chính theo quy định pháp luật.	Nội dung Điều 3 cơ bản phù hợp với yêu cầu quản lý hoạt động khai thác khoáng sản và quản lý, sử dụng đất, bảo đảm việc áp dụng cơ chế đặc thù và không làm giảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường, cải tạo, phục hồi môi trường và thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.	Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Điều 2 bảo đảm thống nhất với quy định của Luật Địa chất và khoáng sản, pháp luật về đất đai và các quy định pháp luật có liên quan.
Điều 4 quy định Nguyên tắc thực hiện	Luật Đất đai và Luật Địa chất và Khoáng sản, Luật Bảo vệ môi trường có quy định về nghĩa vụ tài chính đất đai, nghĩa vụ tài chính về cấp quyền khai thác, phí bảo vệ môi trường.	Nội dung Điều 4 quy định các nguyên tắc áp dụng nhằm bảo đảm việc thực hiện cơ chế đặc thù đúng mục đích, đúng đối tượng và không làm ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước về đất đai, địa chất, khoáng sản và bảo vệ môi trường và quy định việc thực hiện nghĩa vụ tài chính hiện hành.	Tiếp tục giữ nguyên các quy định về việc thực hiện nghĩa vụ trong hoạt động thăm dò, khai thác khoáng sản
Điều 5 quy định trách nhiệm tổ chức thực hiện	Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định trách	Phù hợp thẩm quyền, chức năng và cơ chế tổ chức thực hiện; bảo đảm	Giữ quy định; tổ chức thực hiện, theo dõi và giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo chức năng, nhiệm

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
của UBND Thành phố cơ quan Thuế, các cơ quan, đơn vị liên quan và trách nhiệm giám sát của HĐND thành phố.	nhiệm tổ chức thi hành văn bản của UBND và hoạt động giám sát của HĐND.	tính thống nhất với pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương.	vụ, thẩm quyền được pháp luật quy định.
Điều 6 quy định hiệu lực thi hành và điều khoản thi hành.	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về hiệu lực, thời điểm có hiệu lực và điều khoản thi hành của văn bản quy phạm pháp luật.	Phù hợp về thẩm quyền và kỹ thuật lập pháp; không đặt ra cơ chế hồi tố hoặc làm ảnh hưởng bất lợi đến quyền, lợi ích hợp pháp đã được xác lập.	Giữ quy định; cập nhật chính xác thời điểm có hiệu lực.

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
Dự thảo Nghị quyết quy định quy định trường hợp thăm dò, thăm dò, khai thác khoáng sản nhóm III làm vật liệu xây dựng thông thường và nhóm IV đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo quy	Qua rà soát, chưa xác định điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên có quy định trực tiếp về việc xác định các trường hợp khai thác khoáng sản không phải thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thuộc phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết.	Dự thảo Nghị quyết quy định về quản lý hoạt động khai thác khoáng sản và sử dụng đất thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân Thành phố; không điều chỉnh các vấn đề về quan hệ quốc tế, hoạt động đầu tư quốc tế hoặc các nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh riêng của điều ước quốc tế. Việc thực hiện các nghĩa vụ về bảo vệ môi trường, tài nguyên và các lĩnh vực có liên quan tiếp tục	Không phải điều chỉnh dự thảo do yêu cầu thực hiện điều ước quốc tế. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp phát sinh dự án hoặc nội dung thuộc phạm vi điều chỉnh của điều ước quốc tế, thực hiện theo điều ước quốc tế và pháp luật có liên quan.

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính tương thích)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
định của pháp luật về đất đai trên địa bàn thành phố và các điều kiện, nguyên tắc áp dụng có liên quan.		tuân thủ điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và pháp luật Việt Nam.	